

Số: /QĐ-UBND

Điện Biên, ngày tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được thay thế, bãi bỏ
trong lĩnh vực Hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng
quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Điện Biên.**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1077/QĐ-BXD ngày 29 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế, bãi bỏ lĩnh vực Hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 19 thủ tục hành chính được thay thế, 02 thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Điện Biên (có Danh mục cụ thể kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở: Xây dựng, Công Thương, Nông nghiệp và Môi trường; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm soát TTHC);
- HTTT giải quyết TTHC (Sở KH&CN);
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, PVHCC_(NTVA).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Minh Phú

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC THAY THẾ, BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG TỈNH ĐIỆN BIÊN
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 7 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC THAY THẾ

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

TT	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Tên Văn bản QPPL quy định nội dung thay thế	Cách thức thực hiện			
								Trực tiếp	Trực tuyến	BCCI	Phi địa giới
1	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh.	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh.	- Không quá 60 ngày đối với dự án quan trọng quốc gia; - Không quá 25 ngày làm việc đối với dự án nhóm A có công trình cấp I trở lên; không quá 20 ngày làm việc đối với các dự án nhóm A còn lại; - Không quá 20 ngày làm việc đối với dự án nhóm B có công trình cấp I trở lên; không quá 16 ngày làm việc đối với các dự án nhóm B còn lại; - Không quá 15 ngày làm việc đối với dự án nhóm C có công trình cấp I trở lên; không quá 12 ngày làm việc đối với các dự án nhóm C còn lại.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Sở Xây dựng, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Môi trường.	Theo quy định tại Thông tư số 28/2023/TT-BTC ngày 12/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng.	Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.	X	Một phần	X	X

TT	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Tên Văn bản QPPL quy định nội dung thay thế	Cách thức thực hiện			
								Trực tiếp	Trực tuyến	BCCI	Phi địa giới
2	Cấp mới chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng.	Cấp mới chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng.	06 ngày làm việc kể từ ngày có thông báo kết quả đánh giá hồ sơ đủ điều kiện.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Sở Xây dựng	90.000 đồng/ chứng chỉ	Nghị định số 212/2026/NĐ-CP ngày 17/6/2026 của Chính phủ quy định về điều kiện năng lực hoạt động xây dựng, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng.	X	Một phần	X	X
3	Cấp chuyển đổi chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng.	Cấp chuyển đổi chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng.	11 ngày làm việc kể từ ngày có thông báo kết quả đánh giá hồ sơ đủ điều kiện.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Sở Xây dựng	90.000 đồng/ chứng chỉ	Nghị định số 212/2026/NĐ-CP ngày 17/6/2026 của Chính phủ quy định về điều kiện năng lực hoạt động xây dựng, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng.	X	Một phần	X	X

TT	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Tên Văn bản QPPL quy định nội dung thay thế	Cách thức thực hiện			
								Trực tiếp	Trực tuyến	BCCI	Phi địa giới
4	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng.	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng.	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Sở Xây dựng	45.000 đồng/ chứng chỉ	Nghị định số 212/2026/NĐ-CP ngày 17/6/2026 của Chính phủ quy định về điều kiện năng lực hoạt động xây dựng, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng.	X	Một phần	X	X
5	Cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài.	Cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài.	06 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Sở Xây dựng	500.000 đồng/ giấy phép	Nghị định số 212/2026/NĐ-CP ngày 17/6/2026 của Chính phủ quy định về điều kiện năng lực hoạt động xây dựng, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng.	X	Một phần	X	X

TT	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Tên Văn bản QPPL quy định nội dung thay thế	Cách thức thực hiện			
								Trực tiếp	Trực tuyến	BCCI	Phi địa giới
6	Cấp điều chỉnh giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài.	Cấp điều chỉnh giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài.	06 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Sở Xây dựng	500.000 đồng/ giấy phép	Nghị định số 212/2026/NĐ-CP ngày 17/6/2026 của Chính phủ quy định về điều kiện năng lực hoạt động xây dựng, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng.	X	Một phần	X	X
7	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).	Cấp giấy phép xây dựng mới/ giấy phép xây dựng có thời hạn công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).	Trong thời hạn 07 ngày làm việc đối với nhà ở riêng lẻ và 10 ngày làm việc đối với công trình còn lại kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Sở Xây dựng	Lệ phí: 100.000 đồng/ 1 giấy phép	Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.	X	Một phần	X	X

TT	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Tên Văn bản QPPL quy định nội dung thay thế	Cách thức thực hiện			
								Trực tiếp	Trực tuyến	BCCI	Phi địa giới
8	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II và nhà ở riêng lẻ (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).	Trong thời hạn 07 ngày làm việc đối với nhà ở riêng lẻ (trừ nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân) và 09 ngày làm việc đối với công trình còn lại kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Sở Xây dựng	Lệ phí: - Trường hợp hồ sơ nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc trực tuyến một phần: 100.000 đồng/1 giấy phép; - Trường hợp thực hiện trực tuyến toàn trình: 0 đồng/ 1 giấy phép	Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.	X	Một phần	X	X
9	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo, đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài,	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo, đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài,	Trong thời hạn 07 ngày làm việc đối với nhà ở riêng lẻ và 09 ngày làm việc đối với công trình còn lại kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Sở Xây dựng	Lệ phí: - Trường hợp hồ sơ nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc trực tuyến một phần: 100.000	Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.	X	Một phần	X	X

TT	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Tên Văn bản QPPL quy định nội dung thay thế	Cách thức thực hiện			
								Trực tiếp	Trực tuyến	BCCI	Phi địa giới
	tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án).	tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án).				đồng/1 giấy phép; - Trường hợp thực hiện trực tuyến toàn trình: 0 đồng/1 giấy phép.					
10	Cấp giấy phép xây dựng di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án).	Cấp giấy phép xây dựng di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án).	Trong thời hạn 07 ngày làm việc đối với nhà ở riêng lẻ và 10 ngày làm việc đối với công trình còn lại kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Sở Xây dựng	Lệ phí: - Trường hợp hồ sơ nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc trực tuyến một phần: 100.000 đồng/1 giấy phép; - Trường hợp thực hiện trực tuyến toàn trình: 0 đồng/1 giấy phép.	Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.	X	Một phần	X	X

TT	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Tên Văn bản QPPL quy định nội dung thay thế	Cách thức thực hiện			
								Trực tiếp	Trực tuyến	BCCI	Phi địa giới
11	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Sở Xây dựng	Lệ phí: 10.000 đồng/1 giấy phép.	Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.	X	Một phần	X	X
12	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Sở Xây dựng	Lệ phí: - Trường hợp hồ sơ nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc trực tuyến một phần: 100.000 đồng/1 giấy phép.	Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.	X	Một phần	X	X

TT	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Tên Văn bản QPPL quy định nội dung thay thế	Cách thức thực hiện			
								Trực tiếp	Trực tuyến	BCCI	Phi địa giới
	trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án).	trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án).				- Trường hợp thực hiện trực tuyến toàn trình: 0 đồng/ 1 giấy phép.					

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

TT	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Tên Văn bản QPPL quy định nội dung thay thế	Cách thức thực hiện			
								Trực tiếp	Trực tuyến	BCCI	Phi địa giới
1	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh.	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/ Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh.	- Không quá 60 ngày đối với dự án quan trọng quốc gia; - Không quá 25 ngày làm việc đối với dự án nhóm A có công trình cấp I trở lên; không quá 20 ngày làm việc đối với các dự án nhóm A còn lại; - Không quá 20 ngày làm việc đối với dự án nhóm B có công trình cấp I trở lên; không quá 16 ngày làm việc đối với các dự án nhóm B còn lại; - Không quá 15 ngày làm việc đối với dự án nhóm C có công trình cấp I trở lên; không quá 12 ngày làm việc đối với các dự án nhóm C còn lại.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	UBND các xã, phường	Theo quy định tại Thông tư số 28/2023/T T-BTC ngày 12/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng.	Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng	X	Một phần	X	X
2	Cấp giấy phép xây dựng mới, đối với công trình cấp III, cấp IV và công trình nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân (công trình	Cấp giấy phép xây dựng mới, có thời hạn công trình cấp III, cấp IV, công trình nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân (công trình	Trong thời hạn 07 ngày làm việc đối với nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân và 10 ngày làm việc đối với công trình còn lại kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ	UBND các xã, phường	Lệ phí: - Đối với nhà ở riêng lẻ: 50.000 đồng/1 giấy phép.	Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của	X	Một phần	X	X

TT	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Tên Văn bản QPPL quy định nội dung thay thế	Cách thức thực hiện			
								Trực tiếp	Trực tuyến	BCCI	Phi địa giới
	không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	trình không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.		hành chính công cấp xã		- Đối với công trình khác: 100.000 đồng/1 giấy phép.	Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.				
3	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV, công trình nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân (công trình không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV, công trình nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân (công trình không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai	Trong thời hạn 07 ngày làm việc đối với nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân và 09 ngày làm việc đối với công trình còn lại kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	UBND các xã, phường	Lệ phí: - Đối với nhà ở riêng lẻ: 50.000 đồng/1 giấy phép. - Đối với công trình khác: 100.000 đồng/1 giấy phép.	Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.	X	Toàn trình	X	X

TT	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Tên Văn bản QPPL quy định nội dung thay thế	Cách thức thực hiện			
								Trực tiếp	Trực tuyến	BCCI	Phi địa giới
	đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.									
4	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV, công trình nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV, công trình nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	Trong thời hạn 07 ngày làm việc đối với nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân và 09 ngày làm việc đối với công trình còn lại kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	UBND các xã, phường	Lệ phí: - Đối với nhà ở riêng lẻ: 50.000 đồng/1 giấy phép. - Đối với công trình khác: 100.000 đồng/1 giấy phép.	Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.	X	Toàn trình	X	X
5	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp cấp III, cấp IV, công trình nhà ở riêng lẻ của	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp cấp III, cấp IV, công trình nhà ở riêng lẻ của	Trong thời hạn 07 ngày làm việc đối với nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân và 10 ngày làm việc đối với công trình	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung	UBND các xã, phường	Lệ phí: - Đối với nhà ở riêng lẻ: 50.000	Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ Quy	X	Toàn trình	X	X

TT	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Tên Văn bản QPPL quy định nội dung thay thế	Cách thức thực hiện			
								Trực tiếp	Trực tuyến	BCCI	Phi địa giới
	hộ gia đình, cá nhân (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	hộ gia đình, cá nhân (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	còn lại kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	tâm Phục vụ hành chính công cấp xã		đồng/1 giấy phép. - Đối với công trình khác: 100.000 đồng/1 giấy phép.	định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.				
6	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV, công trình nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV, công trình nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	UBND các xã, phường	Lệ phí: 10.000 đồng/1 giấy phép	Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.	X	Toàn trình	X	X

TT	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Tên Văn bản QPPL quy định nội dung thay thế	Cách thức thực hiện			
								Trực tiếp	Trực tuyến	BCCI	Phi địa giới
	trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.									
7	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV và công trình nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân (công trình không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV và công trình nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân (công trình không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	UBND các xã, phường	Lệ phí: - Đối với nhà ở riêng lẻ: 50.000 đồng/1 giấy phép. - Đối với công trình khác: 100.000 đồng/1 giấy phép.	<i>Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.</i>	X	Toàn trình	X	X

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản QPPL quy định việc bãi bỏ TTHC	Ghi chú
1	1.013234.000.00.00.H18	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở điều chỉnh.	Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.	Thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 2461/QĐ-UBND ngày 20/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục TTHC được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Điện Biên.
2	1.013223.H18	Công nhận tổ chức xã hội nghề nghiệp đủ điều kiện cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng/chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III cho hội viên của mình.		Thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 1352/QĐ-UBND ngày 29/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục TTHC được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Điện Biên.